

Số: 3869/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục sơ bộ các dự án do Trung ương quản lý thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015 bắt đầu thực hiện từ năm 2014

BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/2/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1831/QĐ-TTg ngày 01/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015”;

Căn cứ Thông tư số 07/2011/TT-BKHCN ngày 27/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015”;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 101/2011/TTLT/BTC-BKHCN ngày 08/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý tài chính đối với Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015”;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các ông Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Chánh Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục sơ bộ 42 dự án do Trung ương quản lý thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015 bắt đầu thực hiện từ năm 2014 (chi tiết trong phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật phối hợp với Văn phòng Chương trình nông thôn miền núi lập danh sách các Hội đồng khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định. Hội đồng có trách nhiệm xem xét, đánh giá hồ sơ các dự án nêu tại Điều 1.

Điều 3. Các Ông Vụ trưởng Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật, Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Vụ Tài chính, Chánh Văn phòng Chương trình nông thôn miền núi, Thủ trưởng các cơ quan chủ trì dự án, chủ nhiệm dự án và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo Chương trình;
- Bộ Tài chính;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW (có dự án);
- Sở KH&CN tỉnh, thành phố trực thuộc TW (có dự án);
- Lưu: VT, Vụ CNN, VPNTMN.

blu

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Khánh

Trần Quốc Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **1987/ SY-UBND**

Nơi nhận:

- PCT Trần Thị Thu Hà;
- Sở Tài chính;
- PVPVX, K16;
- Lưu: VT (04b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 17 tháng 12 năm 2013

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Mai Việt Trung

Mai Việt Trung



DANH MỤC SƠ BỘ CÁC DỰ ÁN NHÓM TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ THỰC HIỆN TỪ NĂM 2014
Thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển
kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011 - 2015

(Kèm theo Quyết định số: 3869/QĐ-BKHCN ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Số TT	Tỉnh, Thành phố	Tên dự án	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Dự kiến sản phẩm chính	Cơ quan chủ trì	Cơ quan chuyển giao công nghệ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1.	Bình Định	Xây dựng mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ sản xuất và chế biến nấm ăn, nấm dược liệu quy mô công nghiệp tại tỉnh Bình Định	Mục tiêu: Tiếp nhận và ứng dụng được các quy trình công nghệ để sản xuất, chế biến các loại nấm ăn, nấm dược liệu có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Bình Định, đồng thời góp phần phát triển kinh tế - xã hội và môi trường ở vùng thực hiện dự án. Nội dung: - Chuyển giao và tiếp nhận quy trình sản xuất giống từ giống gốc đến giống cấp III và nuôi thương phẩm nấm ăn và nấm dược liệu; - Xây dựng mô hình sản xuất giống và nuôi thương phẩm nấm: nấm mỡ, nấm rơm, nấm linh chi, nấm trân châu, mộc nhĩ, nấm sò, nấm kim châm, nấm đùi gà, nấm ngọc châm; - Xây dựng trung tâm sản xuất và chế biến nấm quy mô công nghiệp; - Xây dựng các mô hình sản xuất, chế biến nấm. - Đào tạo cán bộ kỹ thuật cơ sở, tập huấn cho nông dân tại vùng dự án.	- Các quy trình kỹ thuật sản xuất giống từ giống gốc đến giống cấp III và nuôi thương phẩm nấm ăn và nấm dược liệu; - Mô hình sản xuất giống, quy mô: giống cấp I: 1.800 ống; giống cấp II: 3.000 ống; giống cấp III: 20 tấn giống các loại; - Mô hình trồng nấm tập trung, quy mô: 400 tấn nguyên liệu/năm đạt sản lượng 150 tấn nấm tươi; - Mô hình trồng nấm phân tán, quy mô: 10 trang trại mỗi trại đạt công suất 30 tấn nguyên liệu/năm đạt 12 tấn nấm tươi/trang trại; - Mô hình chế biến nấm, quy mô: 2 tấn nấm muối; 10 tấn nấm sấy khô; 5.000 lọ nấm thành phẩm; - Đào tạo 10 kỹ thuật viên, 50 công nhân và tập huấn 120 nông	Trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ Bình Định, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Định	Trung tâm công nghệ sinh học thực vật, Viện Di truyền nông nghiệp	

Handwritten signature